

KẾ HOẠCH
Phát triển Chính quyền số và đảm bảo
an toàn thông tin mạng Sở Ngoại vụ năm 2022

Phần I
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2021

I. MÔI TRƯỜNG PHÁP LÝ

Sở Ngoại vụ đã ban hành Kế hoạch số 756/KH-SNgV ngày 12/11/2020 về việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Sở, phát triển chính quyền số năm 2021.

II. HẠ TẦNG KỸ THUẬT

Sở Ngoại vụ được đầu tư các trang thiết bị như: Mạng máy tính nội bộ, hệ thống mạng internet, mạng máy tính nội bộ (LAN) có kết nối Internet tốc độ cao; Bộ kết nối Wifi, máy in, máy scan, máy tính cá nhân... Hàng năm, các thiết bị đều được kiểm tra, bảo dưỡng để đáp ứng yêu cầu công việc. Số liệu cụ thể về hạ tầng CNTT tại Sở và các đơn vị sự nghiệp ở bảng sau:

STT	Thông tin thiết bị	Số lượng hiện có
I	Hệ thống mạng LAN	Đã có
II	Hệ thống mạng Internet	Đã có
III	Đường truyền số liệu chuyên dụng	Chưa có
IV	Thống kê về thiết bị	
V	Máy tính để bàn	9
1	Máy tính xách tay.	15
2	Bộ phát sóng không dây (Wifi)	01
3	Router kết nối mạng	02
4	Máy in	22
5	Máy Scan	02

III. CÁC ỨNG DỤNG, DỊCH VỤ

- Hiện trạng ứng dụng, dịch vụ CNTT phục vụ hoạt động nội bộ các cơ quan nhà nước:

+ Khai thác các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh: Tiếp tục sử dụng trang điều hành tác nghiệp, gửi nhận văn bản, trang công báo tỉnh để tra cứu Công văn, Quyết định, Kế hoạch, Giấy mời... để xử lý kịp thời, hiệu quả; sử dụng phần mềm thư điện tử của tỉnh (mail.hatinh.gov.vn) để chuyển gửi các văn

bản, tài liệu hành chính nhà nước an toàn, hiệu quả giữa các đơn vị, cơ quan, sở, ban, ngành trong tỉnh; sử dụng chức năng nhắc việc TD-Office để gửi nhận các văn bản, tài liệu trong nội bộ Sở.

+ Ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác cải cách hành chính: Ứng dụng phần mềm theo dõi, quản lý hồ sơ công việc TD-Office chất lượng, hiệu quả; sử dụng phần mềm lịch công tác Sở Ngoại vụ để cập nhật lịch họp Ban Giám đốc Sở và các phòng.

+ Công thông tin điện tử: cập nhật, đăng tải các văn bản điều hành, văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hướng dẫn thực hiện và tin tức hoạt động liên quan hoạt động của Sở, ngành ... trên Công thông tin điện tử của Sở (<http://songoaivu.hatinh.gov.vn>).

+ Ứng dụng chữ ký số để tăng cường tính an toàn, tin cậy của văn bản trên môi trường mạng; nâng cao hiệu quả chỉ đạo, lãnh đạo đơn vị; thực hiện chèn ký hiệu, ngày, tháng ký số điện tử trực tiếp trên văn bản với sự hỗ trợ của phần mềm TD-OFFICE.

- Công khai dịch vụ công trực tuyến lên công thông tin điện tử của Sở, của tỉnh, cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 đối với 05 thủ tục hành chính.

IV. NGUỒN NHÂN LỰC

- Sở đã ban hành Quyết định cử 01 đồng chí lãnh đạo Sở làm Giám đốc CNTT của đơn vị, thành lập Tổ CNTT; mặc dù Sở chưa có cán bộ chuyên trách CNTT nhưng đã kịp thời bố trí 01 chuyên viên Văn phòng - Thanh tra phụ trách kiêm nhiệm lĩnh vực CNTT của đơn vị.

- Cán bộ công chức, viên chức được tuyên truyền về tầm quan trọng cũng như những kỹ năng cơ bản để đảm bảo an toàn thông tin;

V. AN TOÀN THÔNG TIN

- 100% các máy tính làm việc đã được cài đặt phần mềm diệt virus bản quyền (BKAV, Kaspersky ...).

- Thường xuyên kiểm tra, bảo trì các thiết bị mạng, hệ thống điện tại phòng máy và toàn cơ quan, đảm bảo an toàn; xử lý kịp thời các sự cố về thiết bị, mạng; sao lưu dữ liệu hệ thống thông tin; đảm bảo an toàn dữ liệu và thông tin.

- Thường xuyên phối hợp kịp thời với các đơn vị chuyên môn triển khai, xử lý các cảnh báo của Sở Thông tin và Truyền thông về việc xử lý các sự cố về máy tính, mã độc mã hóa dữ liệu,....

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Năm 2021, Sở Ngoại vụ bố trí kinh phí 150 triệu đồng cho việc mua sắm, nâng cấp trang thiết bị CNTT và triển khai các ứng dụng Công nghệ thông tin.

Phần II

NỘI DUNG KẾ HOẠCH

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

- Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;
- Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;
- Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;
- Quyết định số 3282/QĐ-UBND ngày 29/9/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Hà Tĩnh, phiên bản 2.0;
- Kế hoạch số 393/KH-UBND ngày 29/10/2020 của UBND tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2022 tại Sở Ngoại vụ và các văn bản chỉ đạo về CNTT của Trung ương, của tỉnh.
- Xây dựng các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, hướng tới chuyển đổi chính quyền số của ngành.
- Rà soát cơ sở hạ tầng CNTT, nâng cấp, đảm bảo trang thiết bị, máy tính cho CBCC thực hiện nhiệm vụ; nâng cao trình độ CNTT cho đội ngũ cán bộ công chức, viên chức trong cơ quan nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển CNTT, xây dựng chính quyền số.
- Bảo đảm hoạt động ứng dụng CNTT luôn gắn kết chặt chẽ với công tác cải cách hành chính, thúc đẩy và nâng cao chất lượng cải cách hành chính, quản lý điều hành giải quyết công việc.
- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện các quy chế, quy định liên quan đến ứng dụng CNTT; khai thác hiệu quả các phần mềm, hệ thống cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ tốt công tác quản lý và điều hành của Sở.

2. Mục tiêu cụ thể

- Hoàn thiện cơ bản hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định kỹ thuật bắt kịp thay đổi nhanh chóng của công nghệ, bảo đảm phát triển, vận hành Chính phủ điện tử ngành, đáp ứng yêu cầu tiến trình chuyển đổi số.
- Đảm bảo 100% hồ sơ TTHC tiếp nhận thụ lý được cập nhật, quản lý và tổ chức thực hiện trên hệ thống phần mềm một cửa của tỉnh; 100% hồ sơ cấp mã số được xử lý trực tuyến theo DVC mức độ 3,4.
- 100% người dân và doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.
- Đảm bảo 100% văn bản trao đổi trong đơn vị được chuyển trên môi trường mạng, giảm việc sử dụng giấy tờ và thời gian (trừ các văn bản có nội

dung được xác định liên quan đến bí mật nhà nước); 100% các văn bản đi, đến được xử lý kịp thời; 100% hồ sơ trong danh mục hồ sơ của cơ quan được lập hồ sơ điện tử và nộp lưu trữ theo đúng quy định.

- Đảm bảo 100% CBCCVC chức thường xuyên ứng dụng phần mềm hồ sơ công việc; hệ thống hộp thư điện tử và các hệ thống gửi nhận văn bản, văn bản chỉ đạo điều hành... của UBND tỉnh và phần mềm theo dõi tiến độ công việc của Sở trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ;

- Đảm bảo 100% CBCCVC được quán triệt và nhận thức về phòng ngừa các nguy cơ an toàn an ninh thông tin cho người dùng trong môi trường mạng, an toàn về môi trường và các yếu tố liên quan đến các thiết bị CNTT như: nguồn điện, chống sét, phòng cháy chữa cháy ...

III. NHIỆM VỤ

1. Hoàn thiện môi trường chính sách

- Tiếp tục hoàn thiện các quy chế, quy định về an toàn thông tin; quy chế, quy định về ứng dụng chữ ký số; Các cơ chế, chính sách thúc đẩy người dân, doanh nghiệp sử dụng các dịch vụ do cơ quan nhà nước cung cấp qua môi trường mạng; chính sách khuyến khích, hỗ trợ cán bộ chuyên trách CNTT trong các cơ quan nhà nước ...

- Tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kỹ năng khai thác, sử dụng CNTT, dịch vụ công trực tuyến mức 3,4 và xây dựng Chính quyền điện tử của ngành cho tổ chức, công dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp triển khai thực hiện, góp ý các nội dung liên quan đến lĩnh vực CNTT, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số, đô thị thông minh và kinh tế số theo hướng bền vững ... của Trung ương, của tỉnh.

2. Phát triển hạ tầng số

- Rà soát, đánh giá hiện trạng hạ tầng CNTT; triển khai nâng cấp, thay thế một số trang thiết bị hệ thống mạng; mua sắm máy tính cá nhân, máy tính xách tay, máy in, bộ lưu điện ... để đảm bảo hỗ trợ tốt cho CBCCVC trong thực hiện nhiệm vụ.

- Rà soát, nâng cấp cơ sở hạ tầng đảm bảo ổn định, nâng cấp, thay thế các thiết bị đã quá cũ, lạc hậu, đầu tư trang thiết bị mới; bảo trì hệ thống mạng thường xuyên nhằm ổn định hệ thống kết nối mạng Internet; nâng cấp hệ thống đường truyền đảm bảo tốt hơn cho việc triển khai các nhiệm vụ thông qua hợp trực tuyến.

- Phối hợp triển khai các nội dung liên quan CNTT, triển khai chuyển đổi mạng Internet từ giao thức IPv4 sang IPv6.

3. Phát triển các ứng dụng, dịch vụ

- Tiếp tục hoàn thiện Hệ thống thông tin phục vụ công việc điều hành, quản lý, công tác cải cách hành chính của Sở ngày càng tốt hơn và đáp ứng công việc; thực hiện 100% ký số văn bản điện tử, xây dựng chính quyền số.

- Nâng cao trình độ về CNTT cho cán bộ công nhân viên cơ quan thông qua các lớp đào tạo, tập huấn; đảm bảo 100% công chức ứng dụng CNTT phục vụ cho công việc, sử dụng thành thạo các phần mềm chuyên dùng phục vụ công tác chuyên môn.

+ Tham mưu xây dựng, hoàn thiện phần mềm Cơ sở dữ liệu chuyên ngành, quản lý đoàn ra đoàn vào, hệ thống dữ liệu Kiếu bào Hà Tĩnh tại địa phương.

4. Bảo đảm an toàn thông tin

- Tiếp tục phổ biến, quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước quy định về an toàn, an ninh thông tin, quy chế bảo vệ bí mật nhà nước của ngành cho cán bộ công chức viên chức trong cơ quan biết và thực hiện; tuyên truyền, quán triệt đội ngũ CBCCVN nâng cao ý thức cảnh giác, thường xuyên sao lưu dữ liệu, không vào trang web lạ, tải các phần mềm lạ, bảo vệ an toàn an ninh thông tin cho người dùng trên môi trường mạng, các mối đe dọa, nguy cơ mất an toàn thông tin ... phòng tránh nhiễm mã độc, virus gây hại máy tính và hệ thống mạng cơ quan.

- Triển khai hệ thống giám sát, mua phần mềm virus bản quyền để đảm bảo an toàn an ninh mạng Sở; bổ sung trang thiết bị, giải pháp kỹ thuật đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; thực hiện dự báo, kiểm soát, phát hiện tấn công, cảnh báo, ngăn chặn kịp thời và khắc phục sự cố khi có tấn công; Tiếp tục rà soát, cài đặt mới hệ điều hành, cập nhật kịp thời các bản vá; cài đặt phần mềm diệt virus cho máy chủ và máy trạm; ngăn chặn, vá các lỗ hổng bảo mật quan trọng;

- Triển khai đồng bộ, toàn diện Chỉ thị 14/CT-TTg ngày 25/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ nhằm tăng cường, nâng cao năng lực phòng, chống mã độc.

5. Phát triển nguồn nhân lực

- Nâng cao kiến thức về chuyển đổi số, chính quyền số, đô thị thông minh và an toàn thông tin mạng cho Tổ CNTT, Giám đốc CNTT. Cử cán bộ phụ trách CNTT tham gia các chương trình diễn tập, tập huấn bảo đảm an toàn thông tin mạng cho đội ngũ cán bộ chuyên trách, phụ trách về an toàn thông tin của các cơ quan, đơn vị; tham gia các hội thảo, chuyên đề về an toàn thông tin do Trung ương, tỉnh tổ chức

IV. GIẢI PHÁP

- Thường xuyên phổ biến, tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về Chính phủ điện tử, Chính phủ số, chủ động tham gia Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và nhiệm vụ chuyển đổi số.

- Người đứng đầu chịu trách nhiệm trực tiếp về chuyển đổi số trong cơ quan, đơn vị, lĩnh vực mình phụ trách; gắn các mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số với nghị quyết, chiến lược, chương trình, kế hoạch hành động; nêu gương, truyền cảm hứng trong quyết liệt thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động thực thi nhiệm vụ.

- Đổi mới lề lối, phương thức làm việc, xây dựng văn hóa công sở mới phù hợp với quá trình phát triển Chính phủ số.

- Thực hiện gắn kết chặt chẽ giữa cải cách thủ tục hành chính với phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số.

- Rà soát các thủ tục hành chính, quy trình nghiệp vụ trong các cơ quan nhà nước theo hướng đơn giản hoá, thay đổi hoặc loại bỏ đề trong ứng dụng công nghệ số, dữ liệu số.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Sở Ngoại vụ xây dựng dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2022 trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt dựa trên tình hình thực tế của đơn vị.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Giao Văn phòng - Thanh tra Sở chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị trực thuộc tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong kế hoạch.

VII. DANH MỤC NHIỆM VỤ (Có phụ lục kèm theo)./.

Nơi nhận:

- Sở TT&TT;
- Giám đốc CNTT Sở; | (báo cáo)
- Các phòng, đơn vị trực thuộc (thực hiện);
- Lưu: VT, VPTr.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Ngô Thị Hoài Nam

DANH MỤC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN NĂM 2022

(Kèm theo Kế hoạch số: 800 /KH-SNgV ngày 19 tháng 10 năm 2021)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Tên nhiệm vụ, dự án	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kinh phí dự kiến	Ghi chú
1	Vận hành Cổng thông tin điện tử Sở theo Quy chế	Văn phòng – Thanh tra Sở	Các phòng, đơn vị sự nghiệp trực thuộc	40	
2	Xây dựng, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin tại Sở	Văn phòng – Thanh tra Sở	Các phòng, đơn vị sự nghiệp trực thuộc	100	
3	Bảo đảm an toàn, an ninh thông tin	Văn phòng – Thanh tra Sở	Các phòng, đơn vị sự nghiệp trực thuộc	30	
4	Xây dựng cơ sở dữ liệu kiều bào người Hà Tĩnh nước ngoài	Phòng Lãnh sự Biên giới	Các phòng, đơn vị sự nghiệp trực thuộc	497	
Tổng				667	
(Bằng chữ: Sáu trăm sáu mươi bảy triệu đồng chẵn)					